

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 711 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày 04 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành  
Công trình: Nâng cấp tuyến đường từ Bảo tàng Quang Trung  
đến Vĩnh Thạnh.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;  
Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ  
quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;  
Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ  
Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;  
Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 76/TTr-STC ngày  
250/02/2025 và đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 02/TTr-  
SGTVT ngày 07/11/2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, với nội dung chính như sau:

- Tên dự án: Nâng cấp tuyến đường từ Bảo tàng Quang Trung đến Vĩnh Thạnh.
- Chủ đầu tư: Sở Giao thông Vận tải.
- Địa điểm xây dựng: Huyện Tây Sơn và Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.
- Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.
- Thời gian khởi công - hoàn thành: 25/5/2022 - 30/12/2023.

**Điều 2.** Kết quả đầu tư

**1. Chi phí đầu tư**

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

TT	Nội dung	Tổng dự toán được duyet	Giá trị quyết toán phê duyệt
<b><u>Tổng cộng chi phí</u></b>		<b><u>147.533.957</u></b>	<b><u>135.177.494</u></b>
<b>1</b>	<b>Chi phí bồi thường, GPMB</b>	<b>15.495.597</b>	<b>13.768.609</b>
-	Theo quyết định số 4438/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của Huyện Tây Sơn (Đã bao gồm phí thẩm tra phê duyệt quyết toán)		2.212.941
-	Theo quyết định số 3653/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của Huyện Vĩnh Thạnh		11.555.668

<b>2</b>	<b>Chi phí xây dựng</b>	<b>121.841.153</b>	<b>113.976.817</b>
Gói 1	Phân đoạn Km0+00 - Km11+000	32.031.612	29.746.695
-	Phần việc do Công ty TNHH Thanh Tuấn thực hiện		16.885.229
-	Phần việc do Công ty TNHH XD TH Minh Thảo thực hiện		12.861.466
Gói 2	Phân đoạn Km11+00 - Km23+800	43.716.270	41.513.131
Gói 3	Phân đoạn Km23+800 - Km29+500	25.296.501	22.991.080
Gói 4	Phân đoạn Km29+500 - Km36+595,65	20.796.770	19.725.911
-	Phần việc do Công ty TNHH XD Nguyên Tín thực hiện		11.758.579
-	Phần việc do Công ty TNHH XD TH Phú Kim thực hiện		7.967.332
<b>3</b>	<b>Chi phí quản lý dự án</b>	<b>1.868.550</b>	<b>1.790.177</b>
3.1	Ban Quản lý Bảo trì đường bộ		1.491.935
3.2	Sở Giao thông Vận tải Bình Định		298.242
<b>4</b>	<b>Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng</b>	<b>4.653.430</b>	<b>4.458.804</b>
4.1	Khảo sát bước thiết kế cơ sở	882.515	819.541
4.2	Khảo sát bước thiết kế bản vẽ thi công	15.181	
4.3	Lập báo cáo nghiên cứu khả thi	463.767	463.767
4.4	Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	1.168.325	1.113.477
4.5	Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công	95.277	95.269
4.6	Thẩm tra dự toán bước thiết kế bản vẽ thi công	92.981	92.975
4.7	Giám sát thi công xây dựng	1.935.384	1.873.775
-	Gói 01, 02		1.156.173
+	Phần việc do Công ty TNHH Tư vấn Hội Cầu Đường thực hiện		749.296
+	Phần việc do Công ty TNHH Tư vấn XD Trường Thành thực hiện		406.877
-	Gói 03, 04		717.602
<b>5</b>	<b>Chi phí khác</b>	<b>1.598.907</b>	<b>1.183.087</b>
5.1	Đảm bảo giao thông		
-	Phân đoạn Km0+00 - Km11+000	64.949	
-	Phân đoạn Km11+00 - Km23+800	72.459	

-	Phân đoạn Km23+800 - Km29+500	33.039	
-	Phân đoạn Km29+500 - Km36+595,65	99.777	
5.2	Hạ tầng trạm trộn bê tông (2 trạm)		
Gói 2	Đoạn tuyến Km11+00 - Km23+800	87.041	
Gói 3	Đoạn tuyến Km23+800 - Km29+500	87.284	
5.3	Cắm cọc giải phóng mặt bằng	430.676	430.675
5.4	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi của cơ quan chuyên môn về xây dựng	5.071	5.071
5.5	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi của cơ quan trực thuộc người quyết định đầu tư	74.558	74.558
5.6	Thẩm định thiết kế bản vẽ thi công	28.698	28.698
5.7	Thẩm định dự toán	28.166	28.166
5.8	Lập hồ sơ mời thầu		
-	Lập báo cáo nghiên cứu khả thi	1.346	1.346
-	Lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán	1.184	1.183
-	Giám sát	4.000	2.000
-	Thi công xây dựng	106.288	106.288
5.9	Đánh giá hồ sơ dự thầu		
-	Lập báo cáo nghiên cứu khả thi	1.346	1.346
-	Lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán	1.184	1.183
-	Giám sát	4.000	2.000
-	Thi công xây dựng	106.288	106.288
5.10	Thẩm định hồ sơ mời thầu		
-	Lập báo cáo nghiên cứu khả thi	1.000	1.000
-	Lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán	1.000	1.000
-	Giám sát	4.000	4.000
-	Thi công xây dựng	53.144	53.144
5.11	Đánh giá kết quả lựa chọn nhà thầu		
-	Lập báo cáo nghiên cứu khả thi	1.000	1.000
-	Lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán	1.000	1.000
-	Giám sát	4.000	4.000
-	Thi công xây dựng	53.144	53.144
5.12	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	243.265	275.997
-	Của Sở Tài chính		263.459
-	Của Huyện Vĩnh Thạnh		12.538
<b>6</b>	<b>Dự phòng chi:</b>	<b>2.076.320</b>	
-	Gói 01	635.953	
-	Gói 02	1.118.191	

-	Gói 03	322.176	
---	--------	---------	--

## 2. Vốn đầu tư

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

Nội dung	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân	Số vốn đã thu hồi	Số vốn phải thu hồi
<b>Tổng số</b>	<b><u>147.533.957</u></b>	<b><u>135.177.494</u></b>	<b><u>135.114.980</u></b>	<b><u>301.675</u></b>	<b><u>205.556</u></b>	<b><u>33.605</u></b>
Vốn sự nghiệp kinh tế			135.114.980			

## 3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>Tổng số</b>			<b><u>135.177.494</u></b>	<b><u>135.177.494</u></b>
1. Tài sản dài hạn (tài sản cố định):			135.177.494	135.177.494
2. Tài sản ngắn hạn:			3.927.000	3.927.000

## 4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không.
- Chi phí không tạo nên tài sản: không.

## 5. Vật tư, thiết bị tồn đọng: Không.

### Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư: Được phép tắt toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
<b>Tổng số</b>	<b><u>135.177.494</u></b>	
- Vốn đã được thanh toán (Vốn sự nghiệp kinh tế):	135.114.980	
- Vốn chưa được thanh toán	301.675	
- Vốn đã thu hồi:	205.556	
- Vốn còn phải thu hồi:	33.605	

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 09/01/2025 (ngày lập báo cáo quyết toán bổ sung) là:

- + Tổng nợ phải thu (lập thiết kế BVTC- dự toán): 33.605.000 đồng;
- + Tổng nợ phải trả: 301.675.000 đồng;
- . Chi phí bồi thường, GPMB huyện Vĩnh Thạnh: 25.678.000 đồng;
- . Chi phí khác (Thẩm tra phê duyệt quyết toán): 275.997.000 đồng;
- Phí thẩm tra của huyện Vĩnh Thạnh: 12.538.000 đồng;
- Phí thẩm tra phê duyệt quyết toán của Sở Tài chính: 263.459.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản  
Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
UBND huyện Tây Sơn	59.335.270.000	
UBND huyện Vĩnh Thạnh	75.842.224.000	

**Điều 4.** Đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện Tây Sơn, Vĩnh Thạnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 5;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tự Công Hoàng**